

Bản án số: 149/2020/HSST
Ngày: 30/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Khuyển

2. Ông Nguyễn Văn Phòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hải Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2019/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2020/HSST-QĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Minh D**; Sinh ngày: 08/01/1992 tại: Hải Phòng; Địa chỉ thường trú: thôn, xã, huyện, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở hiện nay: Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị T; Có vợ và 01 con sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt giữ từ ngày 18/8/2020 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thành phố Hải Phòng (vắng mặt)

2. Ông Phạm Văn A, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 17/8/2020, do cần ma túy để sử dụng nên Nguyễn Minh D điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade, biển số 15D1-2 đi từ nhà tại phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực cầu vượt Tân Thới Hiệp, Quận 12 mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) một gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, D mang về nhà cất giấu trên nóc tủ phòng khách rồi đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/8/2020, D lấy gói ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, rồi rủ cậu vợ là ông Phạm Văn A đi sang nhà bạn ở Quận 9 chơi. Ông A điều khiển xe máy biển số 15D1-2 chở D ngồi sau. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi cả hai đến trước nhà số 936 đường N, phường P, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an Quận 9 kiểm tra, phát hiện D đang cầm 01 gói ma túy nên đưa về Công an phường làm việc. Ngày 18/8/2020, Nguyễn Minh D bị bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 1433/KLGD-H ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tinh thể không màu trong gói nilon ký hiệu mẫu m, được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh D và hình dấu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2860g (không thấy hai tám sáu không gam), loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 165/CT-VKSQ9 ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh D đã trình bày lại toàn bộ nội dung vụ án và thừa nhận hành vi mua 0,2860g chất ma túy Methamphetamine về tàng trữ để sử dụng nhưng bị phát hiện và bị bắt giữ vào ngày 18/8/2020 như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, bị cáo cũng đã nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối hận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, xác định hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát cũng đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định pháp luật xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định, 01 ống thủy tinh đầu có phễu hình cầu; trả lại

cho ông Phạm Văn A chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen đỏ, biển số 15D1-045.02.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định, vào ngày 17/8/2020, bị cáo Nguyễn Minh D đã thực hiện hành vi mua chất ma túy Methamphetamine về cất giữ với mục đích để sử dụng. Khi bị cáo đang cất giấu trong người 0,2860g (không phẩy hai tám sáu không gam) chất ma túy Methamphetamine trước nhà số 936 đường N, phường P, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện và bắt giữ. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh D thực hiện đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Xét ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự xã hội nên cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, tàng trữ ma túy thời gian ngắn và chỉ để sử dụng bản thân nên cần xem xét áp dụng các quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, xét bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không thu lợi nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với ông Phạm Văn A đã điều khiển xe máy chở bị cáo Nguyễn Minh D đi từ Quận 12 sang Quận 9, nhưng ông A không biết bị cáo có cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận 9 không xử lý vi phạm đối với ông Phạm Văn A là có căn cứ.

Về tang vật chứng của vụ án:

[7] Một gói niêm phong bên trong có chứa 0,2344g chất Methamphetamine còn lại sau giám định, đây là chất ma túy mà Nhà nước quy định cấm tàng trữ nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen đỏ, biển số 15D1-2 đang tạm giữ, qua xác minh xe trên do bà Vũ Thị T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2016, bà T đã bán lại cho ông Phạm Văn Anh nhưng chưa trước bạ sang tên. Ngày 17/8/2020, ông A cho bị cáo mượn sử dụng nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên trả lại xe cho ông Phạm Văn A.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt: Nguyễn Minh D 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

2.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có chứa 0,2344g (không phải hai ba bốn bốn gam) chất Methamphetamine; 01 ống thủy tinh đầu có phễu hình cầu;

2.2. Trả lại cho ông Phạm Văn A chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen đỏ, biển số 15D1-2, số máy JF27E-1084258, số khung RLHJF2701BY280892.

(Tang vật thể hiện tại Phiếu nhập kho vật chứng số 109/20/PNK ngày 30/9/2020 của Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Minh D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện KSND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Minh Phước